

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày: 20-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Giáp.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Nguyễn Văn Học;

2. Bà Huỳnh Thị Thanh Liên.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tiến - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:*** Ông Nguyễn Duy Thạch- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 01-11-2018 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm: 1987, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Thường trú: ấp Bến A, phường Mỹ B, Thị xã Phú C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Võ Văn Được và bà Trần Thị Kim Anh (Đã chết); bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/8/2018 bị Công an huyện Côn Đảo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt ngày 13-8-2018 – Có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

1. Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1980 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Lâm Văn P, sinh năm: 1987 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03-8-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo tiến hành kiểm tra phòng trọ của Trần Văn P tại Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, trong khi kiểm tra phòng trọ của P thì có Nguyễn Hồng Q đang ngồi tại phòng trọ. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo thu giữ vật chứng gồm:

- + 01 gói ny lông, màu trắng, kích thước 05cm x 05cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (P khai nhận là ma túy đá);
- + 01 gói ny lông màu trắng, đã bị cắt một đầu;
- + 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh, gắn ống hút bằng nhựa dài 27cm;
- + 02 cây kéo bằng kim loại, màu trắng, dài 10cm;
- + 12 ống thủy tinh, trong suốt, dài 14cm.

Theo Kết luận giám định số: 238/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 10-8-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong 01 gói nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Khu dân cư số 3-Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và hai dấu vân tay màu đỏ ghi “trở trái, trở phải-Trần Văn Phát”, cùng các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Anh Tuấn, Thượng úy Phùng Văn Chinh, Nguyễn Hồng Quang, Hoàng Văn Công, gửi đến giám định có khối lượng **0,1850 gam**, là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, Số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19-7-2013 của Chính phủ (BL: 20).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo, Trần Văn P khai nhận như sau: Do là một con nghiện ma túy nên vào chiều ngày 02-8-2018, Trần Văn P có mượn điện thoại của một người đi đường để gọi qua số điện thoại 0933.893.621 của một người đàn ông tên P (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua ma túy (Hàng đá) về sử dụng, người đàn ông tên P đồng ý và hẹn P qua mũi Cá Mập, huyện Côn Đảo để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, P mượn xe máy (P không rõ đã mượn xe của ai) đi qua mũi Cá Mập gặp người đàn ông tên P mua một gói ma túy (Hàng đá) với giá 600.000đ. Sau khi mua được ma túy, P đi về phòng trọ tại Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo và lấy một ít ma túy ra để sử dụng cùng với Nguyễn Hồng Q, số ma túy còn lại P bỏ vào một gói ny lông khác và dán kín lại, treo trên tường dưới bàn thờ trong phòng trọ của P. Đến sáng ngày 03-8-2018 P tiếp tục lấy ma túy ra và sử dụng cùng với Nguyễn Hồng Quân tại phòng trọ của Phát. Sau khi sử dụng ma túy xong, P mượn xe máy của Q đi sang khu vực Cảng Bến Đầm, huyện Côn Đảo để thăm bạn gái đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày khi P quay về phòng trọ tại Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo thì lực lượng Công an đến kiểm tra phòng trọ của P và thu giữ vật chứng như trên. Ngoài ra Trần Văn P còn khai nhận, trước đó P đã có hai lần hùn tiền mua ma túy (Hàng đá) để sử dụng cùng với Lâm Văn P. Cụ thể: Lần thứ nhất, ngày 27-7-2018

P và P thỏa thuận hùn tiền mua ma túy (Hàng đá) về sử dụng chung, P ứng 500.000đ ra để mua ma túy trước, sau khi mua được ma túy P đem đến quán nhậu Bích Ngọt tại Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo (quán này là nhà của P) để nhậu cùng với P, nhậu xong P và P cùng sử dụng ma túy, lần này P là người bỏ tiền mua ma túy, còn P là người trả tiền nhậu. Lần thứ hai, vào ngày 28-7-2018, P và P cũng thỏa thuận hùn tiền mua ma túy đá về sử dụng, P cũng là người ứng số tiền 500.000đ ra đi mua ma túy nhưng sau đó P có việc bận không sử dụng cùng với P, P để gói ma túy đá dưới gốc cây xà cừ (gần nhà của P) rồi P gọi điện thoại và được P chỉ địa điểm đến lấy ma túy, lần này P sử dụng ma túy một mình và chưa trả tiền ma túy cho P.

Quá trình điều tra, Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân (BL: 49, 48, 47, 46, 45, 43, 42, 41, 40, 39, 38).

Tại bản cáo trạng số: 14:/CT-VKSND-CD ngày 31-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo đã truy tố bị cáo Trần Văn Phát về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm đúng như cáo trạng truy tố. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tuyên về xử lý vật chứng.

Bị cáo P không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03-8-2018, tại phòng trọ của bị cáo P, thuộc Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo tiến hành kiểm tra bắt giữ bị cáo Trần Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Hàng đá) tại phòng trọ của mình. Khối lượng chất ma túy Methamphetamine thu giữ là: **0,1850 gam** (Theo kết luận giám định) mà bị cáo đang tàng trữ, Trần Văn P khai nhận số ma túy này P cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, Số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của Nguyễn Hồng Q và Lâm Văn P là lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản giữ quả tang vật chứng, kết quả giám định... Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Côn Đảo truy tố là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện độc hại được Nhà nước quy định rất chặt chẽ, là hiểm họa cho xã hội, trực tiếp gây ra các tệ nạn khác, dẫn đến làm hủy hoại cả một thế hệ thanh thiếu niên hiện nay. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có trình độ, đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy, bị cáo cũng là con nghiện nên hiểu rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình, xã hội khi tái hòa nhập cộng đồng, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về nhân thân, Bị cáo Trần Văn P có nhân thân xấu, đã có tiền án: Ngày 15-01-2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 28-01-2013 chấp hành xong án phạt tù và tiền sự: Ngày 05-8-2018 bị Công an huyện Côn Đảo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài tình tiết định khung hình phạt bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7]. Xét bị cáo không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8]. Đối với người đàn ông tên P sử dụng điện thoại di động số 0933.893.621, đã bán trái phép chất ma túy (Hàng đá) cho bị cáo Trần Văn P tại khu vực mũi Cá Mập, huyện Côn Đảo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã tiến hành xác minh chủ thuê bao trên tại Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone, thuộc Tổng Công ty Viễn thông Mobifone (có trụ sở tại Hà Nội) và xác định chủ thuê bao trên là Khổng Vũ D, sinh năm: 1978; Thường trú: xã Đông Mỹ, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tuy nhiên qua xác minh thì Khổng Vũ D không còn sinh sống tại địa phương từ năm 2010. Hiện nay, Cơ

quan điều tra chưa xác định được Khổng Vũ D đang ở đâu nên sẽ tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[9]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hồng Q và Lâm Văn P. Hiện Công an huyện Côn Đảo đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q và P.

[10]. Đối với lần trong ngày 28-7-2018, Bị cáo Trần Văn P và Lâm Văn P góp 500.000đ mua ma túy đá về sử dụng có dấu hiệu của tội phạm. Tuy nhiên, toàn bộ số ma túy đã sử dụng hết không thu giữ được nên hành vi của Trần Văn P không đủ căn cứ cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 của BLHS nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng trong vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 12/BB/18; ngày 31-10-2018.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Văn P 02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13-8-2018.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì gửi đi giám định (đã được niêm phong), bên trong có chứa **0,1114 gam** mẫu vật còn lại (*là chất ma túy*) sau giám định kèm theo Kết luận giám định số: 238/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 10-8-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói ny lông, màu: trắng, đã bị cắt một đầu;

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh, gắn ống hút bằng nhựa dài 27cm;

2.4. Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, dài 10cm;

2.5. Tịch thu tiêu hủy 12 (mười hai) ống thủy tinh, trong suốt, dài 14cm. Toàn bộ số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 12/BB/18; ngày 31-10-2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo và Công an huyện Côn Đảo.

[3]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20-11-2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT,
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Côn Đảo (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa